

Số: 78/2018/QĐST-HNGĐ

*H, ngày 02 tháng 10 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa:
- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị D. Sinh năm 1994.  
Địa chỉ: Khối PL, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An.  
Bị đơn: Anh Trần Ngọc L. Sinh năm 1990.  
Địa chỉ: Khối PL, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An.  
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng CS – Phòng giao dịch ngân hàng H.
- Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T. Chức vụ: Tổng giám đốc.  
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T. Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch ngân hàng H.  
Địa chỉ: Khối ST, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An.  
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị D và anh Trần Ngọc L.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Đình P, sinh ngày 08/11/2013 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho anh Trần Ngọc L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Trần Thị Phúc L, sinh ngày 04/7/2016 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị D và anh L đều không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Chị D, anh L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Đặng Thị D và anh Trần Ngọc L thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Buộc chị Đặng Thị D và anh Trần Ngọc L phải trả nợ cho Ngân hàng CS – Phòng giao dịch ngân hàng H số tiền gốc là 50.000.000đ(Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi suất phát sinh sau ngày 15/9/2018 theo sổ vay vốn ngày 27/7/2016; Kỳ phần của chị Đặng Thị D phải trả số tiền gốc cho ngân hàng là 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng) và kỳ phần anh Trần Ngọc L phải trả số tiền gốc cho ngân hàng là 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng).

- Về án phí: Chị Đặng Thị D phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 625.000đ(Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007019 ngày 26/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. Chị D còn phải chịu 475.000đ(Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Anh Trần Ngọc L phải chịu 625.000đ(Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSNDTX Hoàng Mai;
- UBND phường QD;
- CCTHADS TX Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Tuấn**